| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỒNG PHÚ**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **49**/2024/HS-ST
Ngày: 06-6-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Tư
Ông Nguyễn Viết Xứng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 19/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 20/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quang Văn C**, sinh năm 1997 tại tỉnh D; nơi thường trú: Ấp L, xã H, huyện B, tỉnh D; Nơi tạm trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn D, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979; có 01 em ruột, sinh năm 2010; bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Thị Họa M, sinh năm 1992; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Quang Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 05/01/2024, C điều khiển xe mô tô của Hải (không rõ biển số, lai lịch) đi cạo mủ cao su tại ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú.

Sau khi cạo mủ xong, do muốn có ma túy để sử dụng nên C đi đến vườn cao su bên cạnh gặp N (không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy đá. N đồng ý và hướng dẫn cho C đến vườn điều gần đó lấy 01 (một) bịch nylon bên trong có 05 (năm) đoạn ống nhựa chứa ma túy đá. C cắt 02 (hai) đoạn ống nhựa bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng và cầm 03 (ba) đoạn ống nhựa về phòng trọ (thuê của bà Lê Thị N tại tổ 31, ấp C, xã T, huyện Đ) cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã T kiểm tra hành chính phòng trọ của C và Trần Thị Họa M, phát hiện 03 (ba) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng đựng trong hộp nhựa màu đỏ, C khai nhận là ma túy đá, mua về để sử dụng nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với C.

Theo Kết luận giám định số 39 ngày 12/01/2024, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,4213 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Quang Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Quang Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2, Điều 51; các điều 38, 50 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Quang Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định ghi số vụ 39/2024, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký các thành phần tham gia và hình dấu tròn mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) hộp nhựa màu đỏ, kích thước (10,5x10x7,5)cm, trên nắp có ghi dòng chữ Dom-Clark U.S.A.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Ngày 05/01/2024, Quang Văn C có hành vi tàng trữ 0,4213 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại tổ 31, ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh B. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy; ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư;

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người hoàn toàn bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo biết rõ chất ma túy là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, mua bán vận chuyển…bị cáo cũng biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và là nguyên nhân dẫn đến mất hạnh phúc gia đình, gây ra nhiều các hệ lụy khác từ hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi vi phạm pháp luật về ma túy sẽ bị nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn thực hiện mục đích để thỏa mãn lối sống buông thả của bản thân. Hành vi của bị cáo cần phải xử mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ văn hóa thấp (1/12) nên việc nhận thức, am hiểu pháp luật có phần hạn chế; bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định ghi số vụ 39/2024, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký các thành phần tham gia và hình dấu tròn mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) hộp nhựa màu đỏ, kích thước (10,5x10x7,5)cm, trên nắp có ghi dòng chữ Dom-Clark U.S.A là tang vật của vụ án nên cần áp dụng theo quy định tại các điều 46, 47 BLHS và điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với N là người bán ma túy cho C, Hải là người cho C mượn xe mô tô. Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý trong vụ án; Đối với Trần Thị Họa M, Lê Thị N không biết việc C có hành vi mua và sử dụng ma túy nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 05/01/2024 của Quang Văn C; Ngày 26/02/2024 Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quang Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Quang Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định ghi số vụ 39/2024, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký các thành phần

tham gia và hình dấu tròn mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) hộp nhựa màu đỏ, kích thước(10,5 x10 x7,5)cm, trên nắp có ghi dòng chữ Dom-Clark U.S.A.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo 05/01/2024 phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú (01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Phước (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**